

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**Huyện Nghi Lộc**  
Bản án số 89/2017-HSST  
Ngày 14.12.2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN**  
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Lê Thị Hồng.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc:** ông Nguyễn Quốc Hùng- Kiểm sát viên
- **Thư kí phiên tòa:** ông Vương Thanh Minh- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 88/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn H . Sinh ngày: 18/08/1988. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: xóm 1, xã N , huyện N , tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Võ Văn N và bà Trần Thị N. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 01.9.2006 bị công an xã N xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. ( Nộp tiền ngày 20.9.2006)

- Ngày 20.5.2012, bị công an huyện N đưa vào Cơ sở giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản. ( Chấp hành xong ngày 15.7.2014)

Bị cáo đang bị tạm giam giữ tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 08.9.2017. Có mặt.

+ Người bị hại: anh Cao Văn S - Sinh năm: 1973.

Trú tại xóm 2, xã D, huyện D , Nghệ An. Vắng mặt

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị N : xóm 1, xã N, huyện N, Nghệ An. Có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Anh Đặng Văn P: xóm 12, xã N, huyện N, Nghệ An.

2. Anh Hoàng Minh S: xóm 10, xã N, huyện N, Nghệ An.

3. Anh Nguyễn Văn D: xóm 5, xã N, huyện N, Nghệ An.

4. Anh Lê Minh C: xóm 7, xã N, huyện N, Nghệ An.

5. Anh Hồ Nhân T: xóm 12b, xã D, huyện D, Nghệ An.

6. Anh Cao Đình T: xóm 4, xã D, huyện D, Nghệ An.

7. Anh Phạm Văn B: xóm 4, xã D, huyện D, Nghệ An.

(Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/5/2017, anh Cao Văn S qua giới thiệu của bạn là Đặng Văn P đã đưa máy gặt liên hợp của mình vào địa phận xã Ng, huyện N để gặt lúa thuê. Sau khi gặt xong, S và P tiếp tục đến khu vực xã N để tìm việc. Tại đây, thông qua Hoàng Minh S, Võ Văn H- anh S nhận gặt thuê lúa cho dân tại xóm 5, 6 và xóm 7 xã N. (BL: 43, 86 )

Lúc 13g 30' ngày 31.5.2017, khi anh Cao Văn S cùng S và P đưa máy gặt đến cánh đồng thuộc xóm 5, xã N thì gặp Võ Văn H đứng ở đó. Khi S và P đi về, anh S cho máy xuống gặt lúa thì có thỏa thuận với Võ Văn H là sẽ trả cho H 40.000đ với mỗi sào lúa gặt được. (tiền công gặt mỗi sào lúa là 180.000đ). Tại N, anh S gặt lúa cho một số người dân tại xóm 5, 6 và xóm 7. Quá trình gặt, Võ Văn H đã ứng trước 2 lần tổng số tiền là 2 triệu đồng. Đến 16g 30' ngày 2.6.2017, anh S trao đổi với H về việc sắp gặt xong và hai bên tính toán. Anh Cao Văn S căn cứ sổ sách ghi chép khẳng định chỉ gặt được 7,6 mẫu tương đương 76 sào lúa nhưng Võ Văn H không chịu. H đã dùng mũ cối, gậy tre, dùng tay đánh lên đầu, mặt và người anh S để ép anh S phải công nhận diện tích gặt được là 40 mẫu tương đương diện tích 400 sào lúa. Quá trình Võ Văn H đánh đập anh S để ép anh S tính tăng diện tích thì anh Phạm Văn B là thợ gặt của anh S can ngăn. H không đánh nữa mà buộc anh S đưa 16 triệu đồng đồng thời phạt thêm một triệu nữa. ( Một triệu này, Võ Văn H cho lại anh B và hai phụ xe máy gặt). H yêu cầu anh S cùng anh B đi lên đường gặp Lê Minh C nhờ đếm giúp thì chỉ có 14 triệu; Sau khi bù thêm 2 triệu nữa, H lấy đủ 16 triệu đồng, chở anh B và anh S đến nơi gửi xe rồi bỏ đi. Riêng một triệu tiền H phạt thêm, Võ Văn H đưa lại cho anh B với ý đồ cho 2 phụ xe máy gặt; anh B đã giao lại cho anh S. (BL: 36, 37, 39, 43, 44, 90, 91, 94, 95, 104, 104)

Đến hơn 16 giờ 08.9.2017, Võ Văn H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình và bị thực hiện lệnh tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra.

Tại cơ quan điều tra Võ Văn H đã khai nhận vào ngày 2/6/2017 H đã dùng mũ, gậy tre, gậy gỗ, thắt lưng và tay đánh anh S lấy 17 triệu đồng gồm 16 triệu đồng là tiền trả cho diện tích gặt 400 sào lúa; 1 triệu đồng tiền phạt. Riêng hai triệu tiền ứng ngày 1/6/2017 là tiền hai bên thỏa thuận với nhau.

Về trách nhiệm dân sự: anh Cao Văn S đã nhận lại 19 triệu đồng gồm tiền chi phí thuốc men và tiền mà bị cáo H lấy từ anh ngày 2/6/2017 qua mẹ đẻ của bị cáo là bà Trần Thị N, nay anh không có yêu cầu gì về mặt đền bù dân sự.

Theo Cáo trạng số 99/VKS-HS ngày 22.11.2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Võ Văn H bị truy tố về tội danh "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 điều 133 bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 bộ luật Hình sự 1999; xử phạt bị cáo mức án từ 42 đến 45 tháng tù. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Đối với số vật chứng thu được trong vụ án gồm có 02 chiếc mũ cối; 04 thanh gỗ; 02 thanh tre hiện đang tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, xét không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với quyền sở hữu theo dõi quá trình gặt lúa là tài sản của anh Cao Văn S, trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ, nay anh S không có yêu cầu nhận lại; Đó là tài liệu phục vụ quá trình điều tra nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, chăm lo gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

2. Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như nội dung quy kết của bản Cáo trạng: Lúc 16g 30' ngày 2/6/2017, Võ Văn H có hành vi dùng mũ cối, dùng tay, dùng gậy tre, gỗ đánh anh Cao Văn S, buộc anh S thừa nhận đã gặt được 40 mẫu lúa để chiếm đoạt 16.000.000 đ (*mười sáu triệu đồng*) và phạt thêm 1.000.000đ (*một triệu đồng*).

Hành vi dùng mũ, gậy... là hung khí nguy hiểm (đã được quy định tại Nghị quyết 02/HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 hướng dẫn áp dụng một số qui định của Bộ luật Hình sự của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao). tấn công anh Cao Văn S để chiếm đoạt 17.000.000đ (*mười bảy triệu đồng*) của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Xét tính chất vụ án, nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Với việc dùng vũ lực, hung khí tấn công người bị hại, làm cho người bị hại không có điều kiện kháng cự, chống đỡ nhằm chiếm đoạt tài sản đã xâm hại trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tài sản của người khác; làm mất trật tự trị an nơi thôn xóm. Từ việc lấy hoa hồng trong việc gặt lúa của anh S như một giao dịch bình thường, bị cáo Võ Văn H đã dùng hung khí tấn công, buộc anh S phải công nhận một diện tích gặt lớn hơn thực tế để chiếm đoạt 17.000.000 đ (*mười bảy triệu đồng*). Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và đưa vào trường giáo

dưỡng nhưng vẫn không lấy đó làm gương để răn mình. Hành vi đó cần xử lý nghiêm và lên mức án tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện ra đầu thú trước cơ quan pháp luật. Bị cáo và gia đình đã trả lại số tiền bị chiếm đoạt cho người bị hại và bồi hoàn tiền thuốc men chu đáo. Bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ; Gia đình bị cáo có ông bà là người có công với cách mạng. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 bộ luật Hình sự năm 1999 giảm nhẹ cho bị cáo một phần nào trong khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa. Theo quy định thì hình phạt cho tội danh này ở điểm d, khoản 2 Điều 133 bộ luật Hình sự năm 1999 là từ 7 đến 15 năm tù nhưng xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên cần áp dụng thêm điều 47, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn khung hình phạt là phù hợp.

Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên xét tha miễn hình phạt phụ.

4. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại vắng mặt, đã nhận 19 triệu đồng tiền bị chiếm đoạt và cũng không yêu cầu đền bù thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến. Bà Trần Thị N không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Tòa cũng không xét đến.

5. Về vật chứng là 02 chiếc mũ cối; 04 thanh gỗ; 02 thanh tre hiện đang tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với quyền sở hữu theo dõi quá trình gặt lúa là tài sản của anh Cao Văn S, anh S không có yêu cầu nhận lại; Xét đó là tài liệu phục vụ quá trình điều tra nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra trong vụ án này người bị hại là anh Cao Văn S bị đánh nhưng anh từ chối giám định nên không có cơ sở xem xét về hành vi gây thương tích.

Những người như Hoàng Minh S, Đặng Văn P, Lê Minh C cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xác định vai trò, trách nhiệm liên quan với hành vi của Võ Văn H nên không xử lý trong vụ án này.

Đối với anh Phạm Văn B đã nhận 1 triệu đồng từ Võ Văn H nhưng đã đưa lại cho anh S, xét việc giúp H đếm tiền, nhận tiền ở trong tình trạng bị ép buộc nên không có dấu hiệu tội phạm.

Đối với anh Cao Đình T, Hồ Nhân T là người phụ máy cho anh S chứng kiến việc anh S bị đánh nhưng không dám can ngăn vì bản thân là người ở địa phương khác, không liên quan đến hành vi phạm tội của Võ Văn H nên cơ quan điều tra không xử lý cũng là phù hợp.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Cướp tài sản".

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Xử phạt Võ Văn H 4 (*bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/9/2017.

4. Về vật chứng: Áp dụng điều 76 bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 chiếc mũ cối; 04 thanh gỗ; 02 thanh tre hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc có mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận ngày 23.11.2017.

5. Về án phí: Bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- VKSND h. N;
- Công an h. N;
- Chi cục Thi hành án Dân sự h. N;
- TAND t. Nghệ An.;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Loan Hòa**